

Bản án số: 93/2020/HS-ST
Ngày: 02-6-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phèo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc;
2. Bà Nguyễn Phước Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Hồ Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Hà Tiến D, sinh năm 1978, tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã A huyện C, TP. Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp B, xã A huyện C, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Tiến C1 (đã chết) và bà Phạm Thị P, sinh năm 1954; anh chị em ruột: Có 02 người kể cả bị cáo; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 09/11/2017, bị Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 9.000.000 đồng về hành vi “dùng nhà, chỗ ở của mình hoặc phương tiện khác để chứa bạc, đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài phỏm mà được thua bằng tiền.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Lê Văn C2, sinh năm 1968, tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã A, huyện C, TP. Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp 3, xã A, huyện C, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Y (đã chết) và Nguyễn Thị T, sinh năm 1936; anh chị em ruột: Có 02

người kể cả bị cáo; vợ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1970; con: 02 người (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1992); tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/11/2017, bị Công an huyện Củ Chi xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: Nguyễn Chí S, sinh năm 1981, tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã L, huyện X1, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: ấp I, xã M, huyện C, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí M1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1 (đã chết); anh chị em ruột: Có 03 người kể cả bị cáo; vợ: Phạm Thị T2, sinh năm 1974; con: 01 người (sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4/ Họ và tên: Đỗ Thành N, sinh năm 1963, tại Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố 6, thị trấn V, huyện C3, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Tổ 8, ấp I, xã M, huyện C, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc T3 (đã chết) và bà Bùi Thị H1 (đã chết); anh chị em ruột: Có 06 người kể cả bị cáo; vợ: Trần Thị N1, sinh năm 1960; con: 04 người (lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1997); tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Phạm Văn M2, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 407 đường G, ấp I, xã M, huyện C, TP. Hồ Chí Minh.

(Ông M2 vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 10/2/2018, Công an xã Tân An Hội, huyện Củ Chi kiểm tra hành chính tại số nhà 352, tổ 14, ấp I, xã M, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Phạm Văn M2 làm chủ. Qua kiểm tra, phát hiện Nguyễn Chí S, Đỗ Thành N, Lê Văn C2 và Hà Tiến D đang đánh bạc bằng hình thức chơi bài Phỏm thắng thua bằng tiền. Công an thu giữ trên chiếu bạc số tiền 3.160.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 tấm vải trải bàn màu xanh, thu giữ trên người của Nam 940.000 đồng, Chiến 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 5.100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 07/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét

xử Hà Tiến D, Lê Văn C2, Nguyễn Chí S, Đỗ Thành N, và đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên và trình bày các bị cáo đánh bạc là vì mục đích vui chơi, ai thua nhất thì chung 30.000 đồng, ai thua nhì thì chung 20.000 đồng, ai thua thứ ba thì chung 10.000 đồng, các bị cáo góp tiền lại để mua đồ ăn chung, không phải mục đích chính là thắng thua bằng tiền để kiếm có mưu sinh.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 10/2/2018, tại số nhà 352, tổ 14, ấp I, xã M, huyện C, TP. Hồ Chí Minh, Hà Tiến D, Lê Văn C2, Nguyễn Chí S và Đỗ Thành N có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh bài Phỏm thì bị Công an xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện. Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.100.000 đồng. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Tiến D, Lê Văn C2, Nguyễn Chí S, Đỗ Thành N đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo Nguyễn Chí S, Đỗ Thành N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hà Tiến D mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba năm) cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn C2 mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba năm) cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 và điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Chí S mức án từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 và điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đỗ Thành N mức án từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ.

- Về xử lý vật chứng:

- + Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 3.160.000 đ (ba triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền thu giữ trên chiếu bạc nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- + 01 bộ bài tây 52 lá và 01 tấm trải bàn màu xanh là dụng cụ để các bị cáo

đánh bạc nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền thu giữ trên người các con bạc gồm: 1.940.000 đồng (thu giữ của Đỗ Thành N là 940.000 đồng, Lê Văn C2 là 1.000.000 đồng) là tiền riêng của bị cáo Nam và bị cáo Chiến để trong người là chuẩn bị cho việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo Hà Tiến D, Lê Văn C2, Nguyễn Chí S, Đỗ Thành N không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hà Tiến D: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Văn C2: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Chí S: Bị cáo phạm tội lần đầu nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đỗ Thành N: Bị cáo phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, theo tinh thần tự nguyện nộp phạt của Hà Tiến D, Lê Văn C2, Nguyễn Chí S, Đỗ Thành N thì Công an xã Tân An Hội, huyện Củ Chi có thu giữ của mỗi người số tiền 2.000.000 đ (hai triệu đồng). Tuy nhiên, sau đó Công an xã Tân An Hội, huyện Củ Chi đã lập biên bản trả lại số tiền trên cho của Hà Tiến D, Lê Văn C2, Nguyễn Chí S, Đỗ Thành N.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hà Tiến D, Lê Văn C2, Nguyễn Chí S, Đỗ Thành N đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 10/2/2018, tại số nhà 352, tổ 14, ấp I, xã M, huyện C, TP. Hồ Chí Minh, Hà Tiến D, Lê Văn C2, Nguyễn Chí S và Đỗ Thành N có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh bài Phỏm thì bị Công an xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện. Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.100.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Tiến D, Lê Văn C2, Nguyễn Chí S, Đỗ Thành N đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1

Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu trật tự công cộng và an toàn xã hội.

Các bị cáo khai tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 10/2/2018, tại số nhà 352, tổ 14 ấp I, xã M, huyện C, TP. Hồ Chí Minh, Hà Tiến D, Lê Văn C2, Nguyễn Chí S và Đỗ Thành N có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh bài Phỏm thì bị Công an xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện. Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.100.000 đồng. Như vậy, các bị cáo tham gia trong vụ án với vai trò là đồng phạm giản đơn, không có sự tổ chức, phân công thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt tương xứng, có như thế mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay đánh bạc xảy ra khá phổ biến trên địa bàn huyện.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lê Văn C2 đã từng là quân nhân, hiện đang có một người con bị bệnh liên quan đến thần kinh, rất cần có người ở bên chăm lo đời sống sinh hoạt hằng ngày.

Bị cáo Nguyễn Chí S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo Sơn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Đỗ Thành N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Bị cáo Nam đã từng là quân nhân, được xét thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo Nam tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” cũng đủ để các bị cáo cải tạo, giáo dục mình thành người lương thiện, đồng thời để răn đe những người có hành vi như các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Đối với hành vi của ông Phạm Văn M2, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều trình bày Ông M2 không có tham gia đánh bạc, cũng

không có thu tiền xâu nhưng Ông M2 có cùng chỗ ở của mình để cho các bị cáo đánh bạc. Hành vi này của Ông M2 là vi phạm điểm d khoản 4 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 nhưng đến nay đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi đã có Công văn chuyển hồ sơ Công an xã Tân An Hội đưa ra kiểm điểm trước dân, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 3.160.000 đ (ba triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền thu giữ trên chiếu bạc nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

+ 01 bộ bài tây 52 lá và 01 tấm trải bàn màu xanh là dụng cụ để các bị cáo đánh bạc nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền thu giữ trên người các con bạc gồm: 1.940.000 đồng (thu giữ của Đỗ Thành N là 940.000 đồng, Lê Văn C2 là 1.000.000 đồng) là tiền riêng của bị cáo Nam và bị cáo Chiến để trong người là chuẩn bị cho việc đánh bạc, tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hà Tiến D, Lê Văn C2, Nguyễn Chí S, Đỗ Thành N phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hà Tiến D 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ được tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Văn C2 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ được tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321 và điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí S 01 (một) năm cải tạo không giam giữ được tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321 và điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đỗ Thành N 01 (một) năm cải tạo không giam giữ được tính từ ngày bị cáo và Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền thu trên chiếu bạc là 3.160.000 đ (ba triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) và số tiền thu trên người của các con bạc là 1.940.000 đ (một triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá và 01 tấm trải bàn màu xanh.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng 221/PNK ngày 19/11/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi (BL 142)).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ông M2 vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phèo

